TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2019/HS-PT
Ngày 11 - 4 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chung Văn Kết
Các Thẩm phán: Ông Trần Trọng Nhân
Bà Châu Minh Hoàng

- T ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là T ký Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Quách Xía Muội - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 11/2019/TLPT-HS ngày 05 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Lâm Trúc M do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 204/2018/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố Cà M.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên: Lâm Trúc M (tên gọi khác: Lâm Thị M), sinh năm 1971 tại Cà Mau; nơi cư trú: Số 01/15B, đường Lý Bôn, Khóm 2, Phường 4, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Khang (đã chết) và bà Lê Thị Lạch (đã chết); chồng là Nguyễn Thanh Tiền, con 01 người; Tiền án, tiền sự: không; bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/02/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Bà Lâm Thúy P, sinh năm 1969 và chị Lâm Bích N, sinh năm 1988 – Là chị và cháu ruột của bị cáo; cùng nơi cư trú: Số 01/15B, đường Lý Bôn, Khóm 2, Phường 4, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau (bà P có mặt, N vắng mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Dư Đình V - Văn phòng Luật sư Lê Anh T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị hại*: Chị Lê Anh T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số 164B, đường Nguyễn Tất T, Phường 8, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Luật sư Đinh Thanh T1 - Văn phòng Luật sư Thịnh Q chi nhánh Cà Mau thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn về vị trí mua bán tại chợ Phường 4, thành phố Cà M, giữa bà Lâm Thúy P (chị ruột của Lâm Trúc M) với chị Lê Anh T nên khoảng 11 giờ ngày 26/3/2017, M thấy chị T đang đi trong chợ Phường 4 thì M đi đến từ phía sau dùng tay đánh vào sau gáy chị T một cái làm chị T mất đà ngã người về phía trước nhưng không té ngã xuống đường. Chị T quay người lại cầm lấy tấm ván có viết chữ *"Vãi 03 khúc 100.000đ"* quơ đánh trả lại M trúng vào đầu nhưng không gây Tơng tích.

Sau đó, cả hai được một người đàn ông lạ mặt đi ngang can ngăn nên T ném bỏ tấm ván, cả hai tiếp tục cự cải qua lại và cùng xông vào dùng tay ôm, nắm tóc, giằng co với nhau. M vật ngã chị T té nằm xuống sạp bán cặp, M ngồi trên người chị T, đối diện mặt nhau. M dùng hai bàn tay có móng cào vào hai bên mặt của chị T gây trầy, rách da và ra máu ở nhiều vị trí trên mặt.

Lúc này, bà Lâm Thúy P và chị Lâm Bích N (cháu ruột của M) cùng chị Lê Ngọc Thanh (chị ruột của chị T) cùng mọi người ở chợ chạy đến can ngăn. Chị T được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Cà Mau điều trị và có yêu cầu xử lý hình sự đối với M.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về Tơng tích số: 492/TgT.17 ngày 15/6/2017 của Trung tâm pháp y thành phố Hồ Chí Minh kết luận Tơng tích của chị T là 22%".

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 32/2018/KLGĐTC ngày 13/02/2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận tình trạng tâm thần của Lâm Trúc M: *"Về y học: trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần: rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định (F60.3-ICD10); Về năng lực: tại thời điểm phạm tội và hiện tại đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần (Thông tư 18/2015/TT-BYT)"*.

Tại Công văn số: 32.0/PYTT ngày 13/02/2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ xác định: *"Về trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại đương sự có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng do bệnh lý tâm thần làm hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; Đề nghị xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ khi đưa ra xét xử"*.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 204/2018/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố Cà M quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 104; Điều 42; điểm b, h, n, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Tòng vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo Lâm Trúc M (Lâm Thị M) phạm tội "Cố ý gây Tơng tích".

Xử phạt bị cáo Lâm Trúc M (Lâm Thị M) 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Trả lại cho bị cáo Lâm Trúc M (Lâm Thị M) số tiền 5.000.000đồng (năm triệu đồng) đã nộp tại Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Cà M theo biên lai thu số 0002797.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 04 tháng 12 năm 2018, chị Lê Anh T có đơn kháng cáo yêu cầu hủy Bản án sơ thẩm số 204/2018/HS – ST ngày 21/11/2018 của Toà án nhân dân thành phố Cà M để điều tra lại do bỏ lọt tội phạm.

Tại phiên tòa, bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích cho người bị hại T cho rằng cấp sơ thẩm đã bỏ lọt tội phạm là bà P và chị N nên đề nghị hủy án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo M đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị hại, cũng như quan điểm của Luật sư phía bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vào khoảng 11 giờ ngày 26/3/2017, tại chợ Phường 4, thành phố Cà M đã xảy ra vụ việc xô xát, đánh nhau bằng tay giữa bị cáo Lâm Trúc M với chị Lê Anh T. Tại hiện trường vụ án có bà Lâm Thúy P, chị Lâm Bích N (cháu ruột của M), chị Lê Ngọc Thanh (chị ruột của chị T) cùng một số người ở chợ chứng kiến sự việc. Hậu quả của việc đánh nhau làm chị T bị *"sưng nề nhẹ vùng mặt, xây xát da mặt rải rác; bầm tím, sưng nề cánh tay phải 05 x 05cm"*. Tổng tỷ lệ tổn Tơng cơ thể do Tơng tích gây nên tại thời điểm giám định là 22%".

Từ những nội dung nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 204/2018/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố Cà M tuyên bố bị cáo Lâm Trúc M phạm tội "Cố ý gây Tơng tích" theo khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ, phúc thẩm: Chị Lê Anh T thay đổi lời khai cho rằng, ngoài bị cáo M thì còn có 02 người khác là bà Lâm Thúy P và chị Lâm Bích N cùng tham gia đánh và gây Tơng tích cho chị. Sự việc có bà Nguyễn Kim Chi là người buôn bán ở chợ Phường 4, cạnh nơi xảy ra sự việc

chứng kiến. Do đó, đề nghị hủy án sơ thẩm để điều tra lại vì có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

Xét kháng cáo của bị hại thấy rằng: Tại Biên bản do công an Phường 4 lập vào lúc 11 giờ ngày 26/3/2017 ghi nhận sự việc đánh nhau, thể hiện: Vào khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo M và chị T có xô xát đánh nhau và chính bị cáo là người gây Tơng tích cho chị. Tại biên bản không thể hiện nội dung bà P và chị N có đánh và gây Tơng tích cho chị T.

Tại Biên bản ghi lời khai vào lúc 12 giờ 20 phút ngày 26/3/2017, (cách thời điểm đánh nhau khoảng hơn 01 giờ), chị T cũng khai nhận: Bị cáo M là người dùng tay cào mặt gây Tơng tích cho chị và chỉ yêu cầu xử lý M. Nội dung biên bản chị T không có khai có sự tham gia của bà P và chị N gây Tơng tích cho chị.

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 27/3/2017, chị T cũng khai nhận: Bị cáo M là người dùng tay đánh trầy mặt của chị nên chị yêu cầu xử lý M.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo M xác định Tơng tích của bị hại là do bị cáo dùng móng tay càu gây ra; Đối với P, N không tham gia và cũng không có kêu bị cáo đánh T vì T chửi bị cáo. Còn chị P khai chỉ can ngăn không tham gia đánh bị hại T.

Xét thấy, lời khai ban đầu của bị cáo, bị hại phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bà P, chị N; phù hợp với biên bản thực nghiệm điều tra; bản ảnh hiện trường và sơ đồ hiện trường. Bị cáo, bị hại, chị Lê Ngọc Thanh, bà Lâm Thúy P, chị Lâm Bích N đều có tham gia thực nghiệm điều tra và thống nhất ký tên vào biên bản.

Do đó, việc thay đổi lời khai của bị hại, lý do tin thần không ổn định là không được chấp nhận.

[3]. Đối với lời khai của người chứng kiến là chị Nguyễn Kim Chi, theo như Luật sư của bị hại cho rằng đây là lời khai rất quan trọng, vì chị Chi chứng kiến toàn bộ sự việc. Tuy nhiên, tại lời khai đầu tiên của chị Chi vào lúc 11 giờ ngày 05/01/2018 (BL:117, 118 cách ngày xảy ra sự việc hơn 10 tháng) thể hiện*: "Tôi không xác định và không thấy được cụ thể là N có nắm tóc đè giữ tay T không*". Tại các lời khai ban đầu của bị cáo, bị hại, Biên bản sự việc xảy ra, Biên bản thực nghiệm điều tra đều không thể hiện có Chi là người chứng kiến sự việc nên không thể coi là chứng cứ.

Đối với chị Lê Ngọc Thanh khai chỉ nghe chị Chi la và nói "03 người đè đánh 01 người" chứ không chứng kiến việc bị cáo M, bà P, chị N gây Tơng tích cho chị T. Tại phiên tòa Luật sư phía bị hại cũng thừa chị Thanh là người đến sau khi sự việc xảy ra nên lời khai của chị Thanh cho rằng có P, N tham gia đánh bị T là không phù hợp.

[4]. Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại Lê Anh T cũng như đề nghị của Luật sư phía bị hại. Quan điểm của Viện kiểm sát và Luật sư bào chữa cho bị cáo là có cơ sở nên được chấp nhận.

[5]. Án phí hình sự phúc thẩm bị hại phải chịu theo quy định pháp luật.

[6]. Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Lê Anh T;

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 204/2018/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố Cà M;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 104; Điều 42; điểm b, h, n, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Tòng vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Trúc M (Lâm Thị M) phạm tội "Cố ý gây Tơng tích".

Xử phạt: Bị cáo Lâm Trúc M (Lâm Thị M) 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Trả lại cho bị cáo Lâm Trúc M (Lâm Thị M) số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) đã nộp tại Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Cà M theo biên lai thu số 0002797.

Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Lâm Trúc M phải nộp 200.000 đồng.

Án phí hình sự phúc thẩm, bị hại Lê Anh T phải nộp 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà M;
- Công an thành phố Cà M;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà M;
- Chi cục THADS thành phố Cà M;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Chung Văn Kết